BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103 /QĐ-ĐHKT-KHCN

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về nội dung, tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17/9/1969 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành "Điều lệ trường đại học";

Căn cứ Thông tư 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 378/1998 QĐ-BXD ngày 10/6/1998 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phân công, phân cấp quản lý, tổ chức cán bộ;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-BXD ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ Tờ trình ngày 20/02/2019 của Phòng Tổng hợp về việc thẩm định sáng kiến, giải pháp công tác;

Căn cứ nhu cầu công tác;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về nội dung, tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ, Tổng hợp, Tài Chính - Kế toán và Các đơn vị thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC

PGS.TS.KTS. Lê Quân

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu *(để biết)*;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website;
- Lưu VT, KHCN.

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về nội dung, tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 103/QĐ-ĐHKT-KHCN ngày 19/4/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội)

Phần I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về nội dung, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình xét công nhận sáng kiến và trách nhiệm của Hội đồng Sáng kiến Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.

2. Quy định này áp dụng đối với cán bộ, viên chức, người lao động hợp đồng thuộc khối phục vụ đào tạo, khối lao động sản xuất và những cán bộ đang giữ ngạch giáo viên có hoạt động sáng kiến trong phạm vi Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội *(sau đây gọi tắt là Trường)*.

3. Đề tài nghiên cứu khoa học, bài báo khoa học, văn bằng sáng chế được xem là sáng kiến theo quy định của Điều lệ Sáng kiến *(ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ)* và Thông tư 18/2013/TT-BKHCN *(ngày 01/8/2013)* hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến nhưng không thuộc đối tượng xét công nhận sáng kiến áp dụng trong Quy định này.

Điều 2: Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *"Sáng kiến"*: là giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp chuyên môn *(gọi chung là giải pháp)* để tăng năng suất lao động, hiệu quả công tác được cơ sở công nhận.

2. *"Hoạt động sáng kiến"*: bao gồm các hoạt động tạo ra, áp dụng sáng kiến, công nhận sáng kiến, thực hiện quyền và nghĩa vụ liên quan đến sáng kiến.

3. *"Tác giả sáng kiến"*: là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính lao động sáng tạo của mình.

4. *"Đồng tác giả sáng kiến"*: là những tác giả cùng đóng góp tạo ra sáng kiến.

5. *"Chuyển giao sáng kiến"*: là việc truyền đạt toàn bộ kiến thức, thông tin về sáng kiến để người được chuyển giao có thể áp dụng sáng kiến.

6. *"Áp dụng sáng kiến lần đầu"*: là việc áp dụng sáng kiến lần đầu tiên, kể cả áp dụng thử.

Điều 3: Sản phẩm được công nhận là sáng kiến

Sản phẩm được công nhận là sáng kiến gồm giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp chuyên môn đáp ứng các điều kiện được quy định tại Điều 3 của Điều lệ Sáng kiến *(ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ)* và được hiểu như sau:

- *"Giải pháp quản lý"*: là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc các lĩnh vực hoạt động phục vụ đào tạo trong Nhà trường.
- *"Giải pháp tác nghiệp chuyên môn"*: bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc các lĩnh vực hoạt động phục vụ đào tạo trong Nhà trường để nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng trang thiết bị, nhà xưởng, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu và năng lượng.

Phần II
ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ, NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 4: Điều kiện và tiêu chí của sáng kiến

1. Điều kiện:

Một sáng kiến được công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a. Có tính mới trong phạm vi Trường.

b. Đã được áp dụng hoặc áp dụng thí điểm tại Trường và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.

c. Không thuộc đối tượng bị loại trừ được quy định tại Điều 3 của Điều lệ Sáng kiến bao gồm:

- Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp ảnh hưởng tới trật tự công cộng hoặc trái với đạo đức xã hội.
- Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

2. Tiêu chí và nội dung sáng kiến:

a. Tính mới:

Một sáng kiến được coi là có tính mới nếu tính đến thời điểm đăng ký xét công nhận sáng kiến chưa được áp dụng trong phạm vi Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Không trùng với nội dung của sáng kiến đã được công bố, áp dụng thử hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến.
- Chưa công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được.

- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

b. Tính khả thi:

- Phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao của cán bộ.
- Phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ của Trường, đơn vị tại thời điểm đưa ra sáng kiến, giải pháp công tác, áp dụng công nghệ mới để triển khai.
- Được áp dụng ngay trong hoạt động công tác của cá nhân, đơn vị và có khả năng phổ biến, áp dụng rộng rãi trong phạm vi Trường.

c. Tính hiệu quả:

Sáng kiến được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực cho Nhà trường nếu sáng kiến đó đạt được hiệu quả sau:

- Tăng năng suất lao động; tiết kiệm về thời gian; tiết kiệm sử dụng hiệu quả nguyên liệu, vật liệu và năng lượng.
- Nâng cao chất lượng công việc và điều kiện an toàn lao động.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, viên chức và người lao động trong phạm vi Trường, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý….

Điều 5: Nội dung sáng kiến

1. Sáng kiến trong quản lý, tham mưu:

a. Sáng kiến đổi mới trong công tác quản lý, điều hành của Nhà trường, đơn vị.

b. Xây dựng văn bản quy định chủ trương, chính sách, đổi mới cơ chế trong công tác quản lý và điều hành được đánh giá sẽ mang lại hiệu quả trong hoạt động thực tiễn của Nhà trường.

c. Sáng kiến tổ chức thực hiện kế hoạch giúp rút ngắn thời gian, đề xuất quy trình xử lý công việc, đơn giản hóa thủ tục hành chính mang lại hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Sáng kiến trong công tác phục vụ:

a. Sáng kiến giúp cải tiến quy trình giải quyết công việc được nhanh gọn, thuận tiện, tiết kiệm thời gian cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên và người đến liên hệ công tác.

b. Áp dụng những tiến bộ kỹ thuật mới để nâng cao chất lượng công việc, tăng năng suất lao động, rút ngắn thời gian thực hiện nhiệm vụ.

c. Sáng kiến đổi mới nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ người học, nâng cao uy tín góp phần quảng bá hình ảnh Nhà trường đối với xã hội.

d. Khai thác hiệu quả tài sản của Nhà trường, tiết kiệm chi phí, nâng cao tuổi thọ, giảm đầu tư mới.

e. Giải pháp đổi mới, tăng cường công tác an ninh, trật tự và đảm bảo tài sản trong phạm vi khuôn viên Nhà trường.

Điều 6: Quy trình triển khai và đánh giá sáng kiến

Bước 1: Đăng ký sáng kiến:

- Hàng năm, vào thời điểm đăng ký thi đua đầu năm học, các đơn vị tổng hợp sáng kiến của các cá nhân dự kiến thực hiện đăng ký theo Mẫu 1 *(phụ lục)* và gửi về Phòng Khoa học và Công nghệ để tổng hợp hồ sơ.
- Đối với trường hợp cá nhân có sáng kiến đột xuất trong quá trình thực hiện công việc đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Quy định này hoặc các sáng kiến chưa đưa vào đăng ký nhưng đã được áp dụng, sử dụng có hiệu quả *(không trùng với các sáng kiến đã đăng ký trước)* cũng được xem xét công nhận và phải có Đơn đề nghị công nhận sáng kiến theo Mẫu 2 *(phụ lục)*.
- Đối với trường hợp là đồng tác giả thì thành tích được công nhận cho 01 tác giả chủ trì sáng kiến đó.

Bước 2: Đánh giá sáng kiến cấp cơ sở:

- Các cá nhân đã đăng ký thực hiện sáng kiến nộp Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến theo Mẫu 3 *(phụ lục)* tại đơn vị.
- Tháng 05 hàng năm, Hội đồng sáng kiến đơn vị tổ chức họp đánh giá sáng kiến dựa trên Phiếu đăng ký và Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến. Kết quả cuộc họp tại đơn vị được ghi thành biên bản theo Mẫu 4 *(phụ lục)*. Biên bản và Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến gửi về Phòng Khoa học và Công nghệ để đánh giá, phân loại.

Bước 3: Đánh giá sáng kiến cấp Trường

- Sau khi tập hợp hồ sơ sáng kiến từ các đơn vị, Phòng Khoa học và Công nghệ gửi mỗi báo cáo sáng kiến cho 01 ủy viên phản biện đọc, nhận xét và chấm điểm sáng kiến dựa trên các tiêu chí đã được quy định tại Điều 4 *(phiếu chấm điểm theo Mẫu 5 - phụ lục)*.
- Trường hợp ủy viên phản biện không công nhận sáng kiến, Phòng Khoa học và Công nghệ sẽ gửi hồ sơ sáng kiến cho ủy viên phản biện thứ hai, nhận xét và chấm điểm. Sáng kiến được ủy viện phản biện thứ hai công nhận sẽ được đưa ra Hội đồng xem xét, quyết định; trường hợp sáng kiến không được công nhận sẽ không đưa ra Hội đồng để xem xét công nhận.
- Tháng 06 hàng năm, Hội đồng Sáng kiến Trường tổ chức họp xem xét, đánh giá và công nhận sáng kiến sau khi đã tổng hợp đầy đủ hồ sơ và phiếu nhận xét phản biện của sáng kiến.
- Kết quả cuộc họp Hội đồng Sáng kiến Trường được ghi thành biên bản theo Mẫu 7 *(phụ lục)* và căn cứ vào kết quả cuộc họp Phòng Khoa học và Công nghệ trình Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận sáng kiến. Quyết định công nhận được gửi cho các đơn vị và Phòng Tổng hợp làm căn cứ đánh giá, phân loại cán bộ và bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

Phần III
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 7: Thành lập Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng Sáng kiến Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội do Hiệu trưởng quyết định thành lập hàng năm. Chủ tịch Hội đồng Sáng kiến Trường là Hiệu trưởng, thành viên Hội đồng là số lẻ và thành phần bao gồm:

- Ban Giám hiệu.
- Chủ tịch Hội đồng Trường.
- Chủ tịch Công đoàn Trường.
- Một số thành viên Hội đồng Khoa học & Đào tạo Trường và đại diện Lãnh đạo một số đơn vị.
- Đơn vị Thường trực Hội đồng Sáng kiến cấp Trường là Phòng Khoa học và Công nghệ.

2. Hội đồng Sáng kiến các đơn vị trực thuộc Trường gồm:

- Trưởng đơn vị là Chủ tịch Hội đồng.
- Thành viên Hội đồng: Phó Trưởng đơn vị, Chủ tịch Công đoàn đơn vị và một số thành viên có uy tín về chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 8: Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Sáng kiến Trường

1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Sáng kiến Trường

a. Tổ chức đánh giá những sáng kiến được yêu cầu công nhận theo các điều kiện được quy định, lập biên bản tổng hợp kết quả đánh giá.

b. Mời chuyên gia tư vấn về mặt chuyên môn, kỹ thuật cho Hội đồng trong trường hợp cần thiết.

c. Thực hiện đúng các quy định của Pháp luật về giữ bí mật, công bố thông tin có liên quan đến sáng kiến.

d. Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến kết quả đánh giá của Hội đồng Sáng kiến Trường.

2. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng Sáng kiến

a. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến.

b. Tổng hợp, xem xét, phân loại, gửi hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến cho các thành viên phản biện, tổ chức họp Hội đồng Sáng kiến Trường theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng và ghi biên bản cuộc họp.

c. Hoàn thiện hồ sơ, biên bản và trình Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận sáng kiến sau khi Hội đồng Sáng kiến họp đánh giá.

Điều 9: Phương thức làm việc của Hội đồng Sáng kiến Trường

a. Hội đồng Sáng kiến Trường làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

b. Hội đồng Sáng kiến xem xét cho ý kiến thảo luận, nhận xét, đánh giá đối với từng sáng kiến sau khi ủy viên phản biện công bố nội dung nhận xét và chấm điểm vào phiếu theo Mẫu 6 *(phụ lục)*.

c. Sáng kiến được công nhận khi 2/3 số phiếu chấm điểm của Hội đồng đạt từ 50 điểm trở lên.

d. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng có thể mời tác giả đăng ký sáng kiến đến trình bày nội dung sáng kiến của mình trong cuộc họp Hội đồng.

e. Hội đồng sáng kiến họp định kỳ vào tháng 06 hàng năm, trong trường hợp cần thiết Hội đồng có thể triệu tập cuộc họp bất thường để xem xét công nhận sáng kiến hoặc giải quyết các khiếu nại.

f. Trường hợp không thể tiến hành họp Hội đồng, Thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch làm văn bản xin ý kiến các thành viên Hội đồng; các thành viên cho ý kiến trực tiếp vào văn bản, Thường trực Hội đồng tổng hợp ý kiến các thành viên và báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định.

g. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng *(trường hợp vắng mặt phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng)*; Hội đồng chỉ họp khi có từ 2/3 thành viên trở lên.

Điều 10: Kinh phí hoạt động của Hội đồng Sáng kiến Trường

Nội dung chi bao gồm: Xây dựng văn bản, thư ký tổng hợp tài liệu, chi cho các kỳ họp của Hội đồng, kinh phí chuyên gia, văn phòng phẩm… Mức chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của Nhà trường.

Phần IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Quy định về sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh với Hội đồng Sáng kiến thông qua Thường trực Hội đồng để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 12: Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các phong trào thi đua phát huy sáng kiến trong tập thể của đơn vị mình.

2. Các đơn vị trực thuộc Trường có trách nhiệm xây dựng và thể chế hóa hoạt động sáng kiến đưa vào Quy chế tổ chức hoạt động của đơn vị mình.

3. Quy định này thay thế cho Điều 7 *"Tiêu chuẩn sáng kiến, cải tiến"* trong Quy chế thi đua khen thưởng và có hiệu lực kể từ ngày ký.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC

PGS.TS.KTS. Lê Quân